

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 01/07/2022

Về việc ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Đình Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Xuân Hải

Bà Trần Thị Diệu Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Ánh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:
Ông Bùi Hồng Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 22/2022/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2022 về việc “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 10/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 20/6/2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Phương T, sinh năm 1992

Địa chỉ: phường P, thành phố A, tỉnh Khánh Hòa. Yêu cầu xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Huy H, sinh năm 1980

Địa chỉ: Australia. Yêu cầu xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 20/5/2022 và bản tự khai, nguyên đơn bà Nguyễn Phương T trình bày:

Bà và ông Nguyễn Huy H tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thành phố A, tỉnh Khánh Hòa vào ngày 20/6/2017.

Sau khi kết hôn, ông H quay về Úc và định kỳ về Việt Nam hai lần một năm để thăm bà T, mỗi lần về Việt Nam chỉ ở từ hai đến ba tuần. Trong thời kỳ hôn nhân, vợ chồng bà không chung sống cùng nhau nên những vấn đề tranh cãi, mâu thuẫn giữa vợ chồng không được giải quyết trực tiếp trong một thời gian dài dẫn đến xung đột lớn, vợ chồng mất kết nối với nhau và cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc. Mặc dù hai bên gia đình hòa giải nhưng vợ chồng bà không tìm được tiếng nói chung nên vẫn quyết định thống nhất đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn.

Bà và ông Nguyen Huy H không có con chung, tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bì đơn ông Nguyen Huy H trình bày:

Ông đồng ý với yêu cầu khởi kiện của bà T về việc ly hôn, vợ chồng ông không có con chung, tài sản chung, nợ chung. Ông H đề nghị tòa án giải quyết vắng mặt ông.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa phát biểu: Tòa án đã tuân thủ các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc ly hôn của nguyên đơn bà Nguyễn Phương T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục: Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa và yêu cầu xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

Đối với ông H yêu cầu giao các văn bản tố tụng của ông cho nguyên đơn nhận thay.

[2] Về nội dung:

Bà Nguyễn Phương T và ông Nguyen Huy H tự nguyện kết hôn với nhau, được Ủy ban nhân dân thành phố A, tỉnh Khánh Hòa cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 98 ngày 20/6/2017. Đây là hôn nhân hợp pháp.

Bà Nguyễn Phương T xác định sau khi kết hôn vợ chồng bà không chung sống cùng nhau nên những vấn đề tranh cãi, mâu thuẫn giữa vợ chồng không được giải quyết trực tiếp trong một thời gian dài dẫn đến xung đột lớn, vợ chồng mất kết nối với nhau và cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc nên bà đề nghị Tòa án giải quyết cho bà ly hôn với ông Nguyen Huy H và ông H cung đồng ý với yêu cầu ly hôn của bà T. Vì vậy, yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Phương T là có căn cứ nên được chấp nhận.

[3] Về con chung: Bà Nguyễn Phương T và ông Nguyen Huy H thống nhất trình bày vợ chồng ông bà không có con chung.

[4] Tài sản chung và nợ chung: Không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

[5] Về án phí: Bà Nguyễn Phương T phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Bà Nguyễn Phương T được ly hôn ông Nguyễn Huy H.

2. Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

3. Về án phí: Bà Nguyễn Phương T phải chịu 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0009912 ngày 27/5/2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa. Như vậy, bà Nguyễn Phương T đã nộp đủ án phí.

Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Cục THADS tỉnh Khánh Hòa;
- UBND thành phố A;
- Lưu: hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Đình Phương

Khánh Hòa, ngày 01 tháng 07 năm 2022

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 8 giờ 30 phút, ngày 01 tháng 07 năm 2022

Tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Đình Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Xuân Hải

Bà Trần Thị Diệu Hiền

Tiến hành nghị án đối với vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 22/2022/TLST-HNGĐ ngày 01/06/2022 về “ly hôn” giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Phương T, sinh năm 1992

Địa chỉ: Số 42 đường N, phường P, thành phố A, tỉnh Khánh Hòa. Yêu cầu xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Huy H, sinh năm 1980

Địa chỉ: Đường 54A, Australia. Yêu cầu xét xử vắng mặt.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh luận tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

1. Về điều luật áp dụng: Biểu quyết 3/3 thống nhất áp dụng các điều luật sau:

Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

2. Về quan hệ hôn nhân: Biểu quyết 3/3 thống nhất:

Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Bà Nguyễn Phương T được ly hôn ông Nguyễn Huy H.

3. Về con chung và tài sản chung: Biểu quyết 3/3 thống nhất:

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

4. Các vấn đề khác: Biểu quyết 3/3 thống nhất những vấn đề sau:

Về án phí: Bà Nguyễn Phương T phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000 đồng tạm

ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0009912 ngày 27/5/2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa. Như vậy, bà Nguyễn Phương T đã nộp đủ án phí.

Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nghị án kết thúc vào hồi 8 giờ 45 cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA